TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/KDTM-ST
Ngày 26 - 7 -2018
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út
2. Ông Nguyễn Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lý Thể Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2018/TLST-KDTM ngày 21 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng mua bán Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần Bê tông L**; trụ sở: Số 584 đường M, khóm A, phường S, thành phố S; đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Ngọc H, chức vụ: Tổng Giám đốc; ông Hoàng Ngọc H ủy quyền cho: Anh Đặng Hoàng N; địa chỉ: Số 160 đường K, phường D, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn G**; trụ sở: Số 27-29 đường N, phường D, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Giám đốc.

(Anh N có mặt, ông H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần Bê tông L là anh Đặng Hoàng N trình bày: Ngày 12/5/2016, Công ty Cổ phần Bê tông L (sau gọi tắt là công ty L) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn G (sau gọi tắt là công ty G) đã ký kết hợp đồng mua bán số 367/2016/HĐMB/CPBTLHH về việc mua bán bê tông tươi phục vụ cho việc thi công của công ty G tại công trình "Ủy ban huyện V", thỏa thuận về thời hạn thanh toán trong 07 ngày kể từ ngày đổ bê tông sẽ thanh toán dứt điểm. Từ ngày 27/5/2016 đến ngày 30/9/2016, Công ty L đã xuất bán cho công ty G lượng bê tông tươi tổng giá trị là 1.244.380.000 đồng. Sau đó, từ ngày 27/5/2016 đến ngày 24/01/2017, công ty G chỉ thanh toán cho công ty L tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng. Nay đã quá thời hạn thanh toán thỏa thuận trong hợp đồng nhưng Công ty G không trả dứt nợ nên Công ty L yêu cầu Công ty G trả số tiền nợ còn lại là 244.380.000 đồng và yêu cầu Công ty G trả tiền lãi tính từ ngày 01/11/2016 đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền theo lãi suất quy định tại Điều 306 Luật

Thương mại năm 2005 là 13,5%/năm.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 19/6/2018, ông Nguyễn Thanh H là đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn G trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của Công ty cổ phần Bê tông L, thừa nhận có nợ công ty L số tiền 244.380.000 đồng. Công ty G thống nhất trả số tiền này nhưng do hiện nay công ty G đang gặp khó khăn nên xin giảm tiền lãi.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày, thay đổi một phần yêu cầu về lãi yêu cầu Công ty G trả tiền lãi tính từ ngày 01/11/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất quy định tại Điều 305 Bộ luật Dân sự 2005 là 0,75%/năm và yêu cầu lãi trong giai đoạn thi hành án; không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người làm chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật; bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn G đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định; về tố tụng dân sự Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Công ty Cổ phần Bê tông L yêu cầu công ty trách nhiệm hữu hạn G trả số tiền mua hàng còn thiếu là 244.380.000 đồng và yêu cầu tính lãi của khoản tiền trên từ ngày 01/11/2016 đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền; phía công ty Trách nhiệm hữu hạn G thống nhất yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý trả khoản tiền này là sự tự nguyện của đương sự; về lãi: Nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về tiền lãi, yêu cầu lãi suất 0.75%/tháng theo quy định tại Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005 là phù hợp với quy định pháp luật do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 175 của Luật thương mại năm 2005; Điều 305 của Bộ luật Dân sự năm 2005, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu thanh toán tiền mua hàng theo hợp đồng mua bán được ký kết giữa hai pháp nhân có đăng ký kinh doanh nên đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn Công ty G có trụ sở tại đường N, phường D, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ vào biên bản xác nhận công nợ giữa Công ty Cổ phần Bê tông L và Công ty Trách nhiệm hữu hạn G ngày 10/5/2017, đến ngày 10/3/2018, công ty L khởi kiện nên căn cứ Điều 429; điểm d khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn còn thời hiệu.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn G đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thư hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung vụ án:

Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty Cổ phần Bê tông L và công ty trách nhiệm hữu hạn G được ký kết năm 2016, Công ty L và Công ty G đều là pháp nhân có đăng ký kinh doanh, việc giao kết hợp đồng vì mục đích lợi nhuận nên áp dụng Luật thương mại năm 2005 để giải quyết tranh chấp.

Về nội dung và hình thức của hợp đồng mua bán phù hợp với quy định pháp luật, chủ thể tham gia ký kết hợp đồng đều thống nhất tự nguyện giao kết, thực hiện hợp đồng nên hợp đồng mua bán có xảy ra trên thực tế. Phía nguyên đơn Công ty L xác định bị đơn Công ty G không thực hiện đúng thỏa thuận thanh toán trong hợp đồng còn nợ tiền mua hàng là 244.380.000 đồng; phía bị đơn thừa nhận nợ khoản tiền này nên là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về phần này.

Về lãi, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa xác định yêu cầu Tòa án xem xét buộc Công ty G trả lãi từ ngày 01/11/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/7/2018 theo lãi suất quy định tại Điều 305 của Bộ luật Dân sự năm 2005; xét thấy, tại mục 4.3 của Điều 4 hợp đồng quy định: "*Nếu đến hạn thanh toán mà bên A chưa thanh toán cho bên B, thì bên A phải thanh toán thêm khoản phạt lãi chậm trả bằng lãi suất ngân hàng tại thời điểm chậm trả*", thời hạn thanh toán theo quy định của hợp đồng mua bán hai bên giao kết là 07 ngày kể từ ngày đổ bê tông, theo hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty L thì ngày cuối cùng giao hàng là ngày 30/9/2016, đến ngày 01/11/2016 là đã quá thời hạn thanh toán, do đó Công ty L yêu cầu Công ty G thanh toán lãi chậm trả của số tiền hàng còn nợ là có căn cứ.

Nguyên đơn yêu cầu theo lãi suất quy định tại Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005 là 0,75%/tháng, lãi suất này phù hợp với quy định pháp luật và phù hợp với các điều khoản đã giao kết trong hợp đồng nên chấp nhận, buộc công ty G trả cho công ty L số tiền lãi từ ngày 01/11/2016 đến ngày 26/7/2018 là 280.731.464 đồng x 0,75% x 19,8333 (19 tháng 25 ngày) = 36.351.464 đồng.

Như đã nhận định trên chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa.

[3] Về án phí:

Công ty Cổ phần Bê tông L yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty L đã nộp 7.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008045 ngày 21/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn G có nghĩa vụ trả cho công ty công ty Cổ phần Bê tông L số tiền 280.731.464 đồng phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 280.731.464 đồng x 5% = 14.036.573 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 277 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 175 của Luật Thương mại năm 2005; khoản 2 Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 249, Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Bê tông L đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn G.

2. Buộc công ty Trách nhiệm hữu hạn G trả cho công ty cổ phần Bê tông L số tiền 280.731.464 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu bảy trăm ba mươi mốt nghìn bốn trăm sáu mươi bốn đồng*), trong đó tiền gốc là 244.380.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*), lãi là 36.351.464 đồng (*Ba mươi sáu triệu ba trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm sáu mươi bốn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nói trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005.

3. Về án phí:

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn G nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 14.036.573 đồng (*Mười bốn triệu không trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm bảy mươi ba đồng*).

Công ty Cổ phần Bê tông L không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty L (do anh Đặng Hoàng N đại diện nộp) đã nộp 7.300.000 đồng (*Bảy trệu ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008045 ngày 21/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Tuyết Anh